**TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN CỪ**

**NGỮ VĂN LỚP 8- HỌC KÌ II**

**TUẦN 27 (27/4-2/5/2020)**

**VĂN BẢN**

**ĐI BỘ NGAO DU**

Để bài học thêm hiệu quả, các em có thể tải đường link theo địa chỉ sau:

Web: <https://www.youtube.com/watch?v=LJzI8eqmMl8>

**Sau đây là kiến thức bài học cần nhớ:**

**I. Tìm hiểu chung**

***1) Tác giả (sgk100)***

***2) Tác phẩm***

1. Vị trí đoạn trích

Trích trong quyển V – quyển cuối của tác phẩm *Ê-min hay về Giáo dục.*

1. Thể loại:
2. Bố cục: 3 phần

**II/. Đọc và tìm hiểu văn bản**

***1). Các luận điểm chính.***

a. Đi bộ ngao du đem lại cho con người sự tự do.

b. Đi bộ ngao du giúp ta có dịp trau dồi vốn tri thức của mình.

c. Đi bộ ngao du có tác dụng tốt cho sức khoẻ và tinh thần.

**2). Con người, tư tưởng, tình cảm của Ru - xô**

**Sống giản dị**: *thích đi bộ hơn là ngồi trong cỗ xe tốt chạy rất êm, hài lòng với bữa cơm đạm bạc, dễ dàng ngủ trên chiếc giường tồi tàn.*

**Quý trọng tự do**: *ưa làm theo ý mình, ưa đi thì đi thích dừng thì dừng, hoạt động nhiều hay ít là tuỳ, không phụ thuộc vào ai, hưởngthụ tất cả sự tự do mà con người có thể hưởng thụ.*

**Yêu thiên nhiên:** *thích cảnh dòng sông, rừng rậm, hang động, thích tìm hiểu tròng trọt, sưu tập thiên nhiên*

**III. Tổng kết**

**1/ Nghệ thuật**

* Lập luận chặt chẽ, lí lẽ thực tiễn.

**2/ Nội dung**

Bài văn cho thấy Ru- xô là một con người sống giản dị, quý trọng tự do và yêu thiên nhiên

**VĂN BẢN**

**ÔNG GIUỐC-ĐANH MẶC LỄ PHỤC**

**(Mô-li-e)**

Để bài học thêm hiệu quả, các em có thể tải đường link theo địa chỉ sau:

Web: <https://www.youtube.com/watch?v=9iOFwdFJoR0&t=15s>

**Sau đây là kiến thức bài học cần nhớ:**

**I. Tìm hiểu chung**

**1. Tác giả (Xem SGK/100)**

Mô-li-e (1622-1673) là nhà soạn kịch nôi tiếng của Pháp.

**2. Tác phẩm**

- Vị trí đoạn trích: Văn bản trích trong vở kịch V hồi “Trưởng giả học làm sang”

- Thể loại: Kịch

- Bố cục: 2 phần

+ Phần 1: “từ đầu...theo nhịp của dàn nhạc”: Ông Giuốc -đanh và bác phó may.

+ Phần 2: Còn lại: Ông Giuốc-đanh và tay thợ phụ

**II. Tìm hiểu văn bản**

**1. Tóm tắt đoạn trích**

Ông Giuốc-đanh là nhân vật chính của hài kịch, tuổi ngoài bốn mươi, con một nhà buôn giàu có nhưng dốt nát, quê kệch lại muốn học đòi làm sang. Ông có ý định may bộ quần áo sang trọng để khẳng định vị trí xã hội thượng lưu của mình. Nhưng vì thiếu hiểu biết, dốt nát nên ông trở thành nạn nhân của thói học đòi: bị ăn bớt vải, bộ lễ phục bị may hỏng. Khi có bộ lễ phục thì các tay thợ đều ranh mãnh, dùng mánh khoé nịnh bợ để moi tiền Giuốc- đanh và ông Giuốc- đanh sẵn sàng cho tiền để được làm sang.

**2. Chủ đề của văn bản**

Đoạn trích “Ông Giuốc – đanh mặc lễ phục” khắc họa tài tình tính cách lố lăng của một tay trưởng giả muốn học đòi làm sang, gây nên tiếng cười sảng khoái cho khán giả./.

**TIẾNG VIỆT**

**LỰA CHỌN TRẬT TỰ TỪ TRONG CÂU**

Để bài học thêm hiệu quả, các em có thể tải đường link theo địa chỉ sau:

Web: <https://www.youtube.com/watch?v=RcvaVxXvdJw>

**Sau đây là kiến thức bài học cần nhớ:**

**I. Nhận xét chung:**

***1) Ví dụ: Gõ đầu roi xuống đất, cai lệ thét bằng giọng khàn khàn của người hút nhiều xái cũ.***

Có 6 cách đảo trật tự từ mà không làm thay đổi nghĩa của câu

***1) Cai lệ gõ đầu roi xuống đất, thét bằng giọng khàn khàn của một người hút nhiều xái cũ.***

***2) Cai lệ thét bằng giọng khàn khàn của một người hút nhiều xái cũ, gõ đầu roi xuống đất.***

***3) Thét bằng giọng khàn khàn của một người hút nhiều xái cũ, cai lệ gõ đầu roi xuống đất.***

***4) Bằng giọng khàn khàn của một người hút nhiều xái cũ, cai lệ gõ đầu roi xuống đất.***

***5) Bằng giọng khàn khàn của một người hút nhiều xái cũ, gõ đầu roi xuống đất, cai lệ thét.****(liên kết với câu đứng sau nó)*

***6) Gõ đầu roi xuống đất, bằng giọng khàn khàn của một người hút nhiều xái cũ, cai lệ thét***

Câu văn tác giả chọn trật tự từ như vậy có tác dụng *🡢 Nhấn mạnh tính cách hung bạo của cai lệ.*

***2) Ghi nhớ (sgk)***

**II/. Một số tác dụng của việc sắp xếp trật tự từ.**

***1) Ví dụ sgk/111,112***

**(I)**

- Nhấn mạnh hình ảnh.

- Liên kết câu với những câu khác.

**(II)**

**1. a** Thể hiện thứ tự trước sau của hành động

b. Thứ bậc của nhân vật và trình tự quan sát của tác giả)

c.Hài hòa về ngữ âm.

**2) Ghi nhớ sgk/112**

**III. Luyện tập**

**Bt 1:**

**a.** Sắp xếp theo trật tự thời gian mà nhân vật lịch sử xuất hiện.

**b.** Nhấn mạnh vẻ đẹp của tổ quốc khi mới được giải phóng (Cụm từ **đẹp vô cùng** đặt trước hô ngữ **Tổ quốc ta ơi**!)

- Nắng chói sông **Lô**, hò **ô** tiếng hát 🡢 hài hòa về ngữ âm.

**c.** Lặp **mật thám**, **đội con gái** ở đầu 2 vế 🡢 liên kết chặt chẽ với câu đứng trước.

**TIẾNG VIỆT**

**LỰA CHỌN TRẬT TỰ TỪ TRONG CÂU**

**(PHẦN LUYỆN TẬP)**

Để bài học thêm hiệu quả, các em có thể tải đường link theo địa chỉ sau:

Web: <https://www.youtube.com/watch?v=1W-6vQtR1as>

**Sau đây là kiến thức bài học cần nhớ:**

**Bài 1 SGK/122**

a) Trật tự liệt kê được tác giả sắp xếp theo thứ tự trước sau của các khâu trong công tác vận động quần chúng: đầu tiên phải giải thích cho quần chúng hiểu, rồi tuyên truyền để quần chúng hưởng ứng, tổ chức cho quần chúng làm, lãnh đạo cho quần chúng làm đúng để rồi cuối cùng tất cả trở thành các hành động yêu nước thiết thực.

b) Trật từ từ của các hoạt động trong đoạn văn này lại được sắp xếp theo trật tự chính - phụ của công việc hàng ngày mà mẹ chú bé Hồng làm. Việc chính là bán bóng đèn được xếp lên trước, việc phụ là bán vàng hương (chỉ vào những phiên chợ chính) được xếp sau.

**Bài 2 SGK/122-123**

Trong tất cả những trường hợp trên, cụm từ in đậm được đặt ngay ở đầu câu là để liên kết với những câu trước đó (liên kết bằng cách lặp).

**Bài 3 SGK/123**

a) Việc đảo trật tự từ trong hai câu ba và bốn của bài thơ nhằm nhấn mạnh sự vắng vẻ, hoan sơ của cảnh Đèo Ngang. Trong khi đó, ở hai câu tiếp, việc đảo trật tự từ hướng vào khắc sâu tâm trạng cô đơn, buồn nhớ của nhân vật trữ tình.

b) Việc đảo trật tự từ trong câu thơ này đã làm hiện lên vẻ đẹp và sự kì vĩ của người lính trong buổi hoàng hôn. Người lính trở thành hình ảnh trung tâm của cảnh buổi chiều trên dốc núi.

**Bài 4 SGK/123-124**

Hai câu khác nhau ở phần bổ ngữ (phần sau của động từ thấy). Ở câu (a), chủ ngữ đứng đầu câu (kèm theo phần giới thiệu tên nhân vật và phần miêu tả hành động, dáng điệu của nhân vật). Trong câu (b), vị ngữ được đảo lên trước chủ ngữ, đồng thời tính từ trịnh trọng lại được đặt ngay trước động từ, khiến cho người đọc hình dung được rất rõ cái sự "làm bộ làm tịch" của Bọ Ngựa.

Câu thích hợp để điền vào chỗ trống là câu (b).

**Bài 5 SGK/124**

- Có rất nhiều cách sắp xếp trật tự từ khi ta đảo vị trí của các từ in đậm.

- Tuy nhiên cách sắp xếp trật tự từ của nhà văn là tối ưu hơn cả vì nó đúc kết những phẩm chất cao quý của cây tre theo đúng trình tự được miêu tả trong bài văn (Kiểm tra lại trong văn bản Cây tre Việt Nam).

**Bài 6 SGK/124**

Đoạn văn tham khảo

**a. Lợi ích của đi bộ với sức khỏe**

Đi bộ rất có ích cho sức khỏe. Đi bộ sẽ khiến cơ bắp dẻo dai, hệ hô hấp được cải thiện. Đi bộ cũng như một hình thức thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh hơn, khí huyết lưu thông. Đi bộ khiến mồ hôi thoát ra còn có tác dụng giảm cân, giải độc. Như vậy cần đi bộ thường xuyên vào sáng sớm hoặc buổi tối để tăng cường sức khỏe, rèn luyện thể lực.

**b. Lợi ích của đi bộ với việc mở rộng hiểu biết thực tế**

Đi bộ không chỉ có ích cho sức khỏe mà còn giúp ta mở rộng hiểu biết thực tế. Đi bộ sẽ giúp chúng ta tiếp xúc với thiên nhiên, con người một cách kĩ càng, tỉ mỉ hơn, như vậy chúng ta sẽ có hiểu biết sâu hơn. Đi bộ khiến chúng ta có thời gian dừng lại bất cứ đâu mà ta thích, tìm hiểu bất cứ thứ gì chúng ta thấy thú vị. Đi bộ mất thời gian khiến chúng ta có thể suy nghĩ được nhiều hơn, đưa ra những đánh giá, chiêm nghiệm chính xác hơn về cuộc sống. Như vậy đi bộ sẽ giúp chúng ta có thêm hiểu biết về thực tế.

⇒ Cách sử dụng từ ngữ trong cả 2 đoạn văn trên: Đặt từ “đi bộ” lên đầu câu tạo nên những câu cùng cấu trúc cú pháp, nhấn mạnh vào vấn đề định nói.

**TẬP LÀM VĂN**

**TỔNG KẾT PHẦN VĂN**

**(BT 2,3,7 học sinh tham khảo)**

**Sau đây là kiến thức cần nhớ:**

**Câu 1:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Văn bản** | **Tác giả** | **Thể loại** | **Giá trị nội dung** |
| 1 | **Đập đá ở**  **Côn Lôn** | Phan Chu Trinh | *Đường luật thất ngôn bát cú* | Hình tượng lẫm liệt ngang tàng của người anh hùng cứu nước dù gặp nguy nan cũng không sờn lòng đổi chí. |
| 2 | **Nhớ rừng** | Thế Lữ | *Thơ tự do* | Niềm khao khát tự do mảnh liệt và tâm sự yêu nước của tác giả được diễn tả qua lời con hổ bị bắt ở vườn bách thú |
| 3 | **Ông đồ** | Vũ Đình Liên | *Thơ ngũ ngôn* | Niềm cảm thương chân thành trước một lớp người đang tàn tạ và nhớ tiếc cảnh cũ người xưa |
| 4 | **Quê hương** | Tế Hanh | *Thơ tự do* | Vẻ đẹp của bức tranh làng quê và tình yêu quê hương trong sáng thiết tha của t/giả |
| 5 | **Tức cảnh Pácbó** | Hồ Chí Minh | *Tứ tuyệt* | Tinh thần lạc quan phong thái ung dung của bác Hồ trong cuộc sống đầy gian khổ. |
| 6 | Ngắm trăng | Hồ Chí Minh | *Tứ tuyệt* | Tình yêu thiên nhiên say mê và phong thái ung dung của bác ngay trong cảnh ngục tù tối tăm. |
| 7 | **Chiếu dời đô** | Lý Công Uẩn | *Chiếu*  *{nghị luận trung đại}* | Khát vọng về đất nước độc lập, thống nhất và khí phách của dân tộc Đại Việt đang trên đà lớn mạnh |
| 8 | **Hịch tướng sĩ** | Trần Quốc Tuấn | *Hịch*  *{nghị luận trung đại}* | Lòng căm thù giặc sâu sắc và ý chí quyết chiến quyết thắng  Kẻ thù xăm lược. |
| 9 | **Nước Đại Việt ta** | Nguyễn Trãi | *Cáo*  *{nghị luận trung đại}* | Bản tuyên ngôn độc lập nước ta là nước có nền văn hiến lâu đời, có lãnh thổ riêng có phong tục riêng, có chủ quyền, có truyền thống lịch sử, kẻ xâm lược là phản nhân nghĩa nhất định thất bại. |
| 10 | **Bàn luận về phép học** | Nguyyễn  Thiếp | *Tấu*  *{nghị luận trung đại}* | Việc học là để làm người có đạo đức, có tri thức, góp phần hưng thịnh đất nước. Muốn học tốt phải có phương pháp học, học rộng. Nhưng ngắn gọn |
|  |  |  |  |  |

**Câu 4**: Các vb NLTĐ đều được viết có lí, có tình, có chứng cứ nên đều có sức thuyết phục cao:

* Có lí: có luận điểm xác đáng, luận cứ chặt chẽ
* Có tình: có cảm xúc
* Có chứng cứ: có sự thật hiển nhiên để khẳng định luận điểm

**Câu 5**: Những nét giống nhau và khác nhau cơ bản về nội dung tư tưởng và hình thức thể loại của các vb trong bài 22, 23, 24

* Giống nhau: Cả ba vb đều thể hiện một tinh thần dt sâu sắc, thể hiện ý chí tự cường. (Tư tưởng yêu nước là gôc của sắc thái biểu cảm được thể hiện qua vb)
* Khác nhau: về thể loại

+ CDĐ thể hiện tinh thần sáng suốt, thái độ thận trọng chân thành đối với bầy tôi của vua

+ HTS thể hiện tinh thần bất khuất, quyết chiến thắng giặc xâm lăng của tg. Tg bộc bạch lòng căm thù giặc bằng những lời sục sôi, mặt khác thể hiện thái độ vừa nghiêm khắc vừa ân cần đối với các tướng sĩ.

+ NĐVT thể hiện ý thức dt sâu sắc, niềm tự hào về một nước VN độc lập

**Câu 6**: Qua vb ND9VT, có thể thấy tp BNĐC được coi là bản tuyên ngôn độc lập của dt VN khi đóvì:

* Bài cáo đã khẳng định dứt khoát nước ĐV ta là một nước độc lập, điều đó được xem là chân lí hiển nhiên

So với bài SNNN thì vb NĐVT có điểm mới:

Nền độc lập dt trong bài SNNN được thể

*- Cô chúc các em học tập hiệu quả -*